TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07-10-2019
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Thế
Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long *tham gia phiên tòa*: Ông Phạm Văn Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2019/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1976 (có mặt)
Địa chỉ: Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2019 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Hoàng Thị H trình bày:

Chị H và anh T sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện về chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước vào ngày 07/02/2017. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên cãi vã, nguyên nhân là do anh T không tôn trọng chị H và hay ghen tuông vô cớ. Khoảng cuối năm 2018 chị H đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn, nhưng sau đó rút đơn nhằm tạo điều kiện và cơ hội cho vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên mâu thuẫn giữa chị và anh T vẫn tiếp tục xảy ra và vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2019 đến nay, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Do đó, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Trung T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên không có ý kiến của anh T.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tuân thủ và chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn có bị đơn trú tại địa phận thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long quy định khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Chị H và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước vào ngày 07/02/2017, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn cũng như tài liệu do Tòa án thu thập là biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại nơi đương sự cư trú, xét thấy tuy không xác định được nguyên nhân và tình trạng mâu thuẫn giữa chị H và anh T nhưng trên thực tế vợ chồng chị H anh T đã không còn sống chung với nhau, không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bản thân anh T biết việc chị H xin ly hôn và được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có bất cứ động thái nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, cho chị Hoàng Thị H ly hôn với anh Nguyễn Trung T.

2. Về án phí:

Chị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006428 ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án 07/10/2019; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
-UBND phường S (Số 01, ngày 07/02/2017);
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt